TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn Dương, ngày 08 tháng 6 năm 2022

Số: 81/2022/QĐST – HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 213 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 59, Điều 62 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2022/TLST - HNGĐ ngày 27/4/2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Minh L**, sinh năm: 1978; Trú tại: thôn H, xã Q, huyện Đ, Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Thái T**, sinh năm 1972; Trú tại: thôn H, xã Q, huyện Đ, Lâm Đồng.

2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Công nhận sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Minh L và ông Thái T về việc chia tài sản chung tại văn bản lập ngày 27/5/2022 (có văn bản kèm theo), cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Minh L được chia các tài sản:

- Chia cho bà Nguyễn Thị Minh L được quyền sử dụng diện tích đất 2.613m^2 thuộc thửa đất 186 và diện tích đất 935m^2 thuộc thửa đất 199 tờ bản đồ số 11 xã Quảng Lập (Đất trồng cây hàng năm) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 069786 do do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 01/8/2019.

- Chia cho bà Nguyễn Thị Minh L được quyền sử dụng diện tích đất 2.324m^2 thuộc thửa đất 187 tờ bản đồ số 11 xã Quảng Lập (Đất trồng cây hàng năm) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 255789 do UBND huyện Đơn Dương cấp ngày 14/02/2014.

- Chia cho bà Nguyễn Thị Minh L được quyền sử dụng diện tích đất 676m^2 thuộc thửa đất 38 và diện tích đất 747m^2 thuộc thửa đất 59 tờ bản đồ số 15 xã Quảng Lập (Đất trồng cây hàng năm) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 069785 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 01/8/2019.

- Chia cho bà Nguyễn Thị Minh L được quyền sử dụng diện tích đất 396m^2 thuộc thửa đất 26, diện tích đất 702m^2 thuộc thửa đất 39, diện tích đất 456m^2 thuộc thửa đất 56, diện tích đất 452m^2 thuộc thửa đất 55 tờ bản đồ số 15 xã Quảng Lập (Đất trồng lúa) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 481848 do UBND huyện Đơn Dương cấp ngày 29/3/2011.

Ông Thái T được chia các tài sản:

- Chia cho ông Thái T được quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ căn nhà xây cấp 3 diện tích 240m^2, nhà được xây dựng trên thửa đất 423 tờ bản đồ số 11 xã Quảng Lập (Đất là tài sản riêng của ông Thái T đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 545598 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 25/4/2017).

- Chia cho ông Thái T được quyền sở hữu, sử dụng 25 phòng trọ được xây dựng trên thửa đất 424, 425 tờ bản đồ số 11 xã Quảng Lập (Đất là tài sản riêng của ông Thái T đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 545597 và CH 545596 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 25/4/2017).

- Chia cho ông Thái T được quyền sở hữu, sử dụng 02 ki ốt được xây dựng trên thửa đất 424, 425 tờ bản đồ số 11 xã Quảng Lập ((Đất là tài sản riêng của ông Thái T đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 545597 và CH 545596 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 25/4/2017).

- Xác định số tiền 750.000.000đ đã nộp thuế chuyển đổi mục đích đất trồng cây hàng năm sang đất ở nông thôn tại các thửa đất số 423, 424, 425 tờ bản đồ số 11 xã Quảng Lập là tài sản chung và giao cho ông Thái T số tiền này tính vào tài sản chung để phân chia.

Nghĩa vụ thanh toán chênh lệch chia tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Minh L có nghĩa vụ thanh toán cho ông Thái T số tiền 1.200.000.000đ (Một tỷ hai trăm triệu đồng) chênh lệch chia tài sản chung. Bà Linh đã thanh toán cho ông Thái T số tiền 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng), còn nợ lại 600.000.000đ hẹn thời hạn thanh toán ngày 08/9/2022.

Đương sự được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký kê khai cấp quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm d Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bà Nguyễn Thị Minh L và ông Thái T không phải chịu tiền án phí dân sự chia tài sản chung. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Minh L số tiền 24.875.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003916 ngày 27/4/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Ngân